

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 985/2018/LĐ-PT
Ngày: 31/10/2018
Về việc: “*Tranh chấp đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:</i>	Bà Lê Thị Thúy Hoa
<i>Các Thẩm phán:</i>	Ông Nguyễn Văn Xuân. Bà Bùi Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Dự - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ái – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2018/TLPT-LĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 680/2018/LĐ-ST ngày 18/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4527/2018/QĐ-PT ngày 03/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **C N H**.

Địa chỉ: X Trần Kế Xương, Phường 7, quận P, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần T.

(Theo Hợp đồng ủy quyền số 018440 ngày 22/12/2017)

Địa chỉ: X Ký Con, Phường N, Quận M, Thành phố H.

Bị đơn: **Công ty Cổ phần MK SG**

Trụ sở: Số X, Phường 6, Quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Trần H.

(Theo giấy ủy quyền ngày 25/10/2015)

Người kháng cáo: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà C N H và Bị đơn Công ty Cổ phần MK SG .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/9/2015, đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 09/3/2016 và tại các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn – bà C N H có bà Phạm Y là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 02/7/2014 Công ty CP MK SG ký hợp đồng lao động số 06/HĐLD-2014 với bà H. Theo hợp đồng bà H được tuyển dụng vào vị trí Trưởng phòng kinh doanh, loại hợp đồng xác định thời hạn 01 năm, từ 02/7/2014 đến 02/7/2015. Ngày 03/10/2014 Công ty ra thông báo số 01/TB-NB-14 với nội dung sẽ chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà H, lý do là bài báo cáo về phương án kinh doanh của bà H không đáp ứng được yêu cầu của công ty, không thúc đẩy được sự tăng trưởng doanh thu, bà H không đủ năng lực để đảm nhiệm vị trí công việc.

Cùng ngày 03/10/2014 công ty ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng lao động 07/QĐ-SL14 ngày 03/10/2014, ngày chấm dứt là 03/11/2014.

Việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty CP MK SG là trái pháp luật, vi phạm đến quyền lợi của bà H.

Bà H không biết định mức lao động mà Công ty đặt ra với bà là 1.350.000.000 (Một tỷ ba trăm năm chục triệu) đồng/tháng. Bà cũng không biết về Quy chế lương thưởng cán bộ quản lý kinh doanh và nhân viên kinh doanh sĩ của Công ty. Bà H cũng không biết doanh thu của Công ty đạt mỗi tháng là bao nhiêu.

Công ty cho rằng bà không hoàn thành nhiệm vụ, làm việc không có hiệu quả nhưng Công ty không lập biên bản về việc này và cũng không nhắc nhở bà. Công ty có lập 02 phiếu đánh giá cán bộ đối với bà H vào ngày 29/8/2014 và ngày 29/9/2014 nhưng bà không hề biết, không có đại diện Công đoàn chứng kiến.

Do đó, bà H khởi kiện yêu cầu Công ty phải thanh toán các khoản tiền bồi thường do công ty chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, cụ thể:

Tuyên hủy Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động 07/QĐ-SL14 ngày 03/10/2014;

Buộc Công ty CP MK SG bồi thường cho bà H các khoản tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho những ngày bà H không được làm việc là từ ngày 03/11/2014 đến 07/2015, cụ thể:

- + Tiền lương: 9.000.000 đồng x 9 tháng = 81.000.000 đồng;
- + Tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: 17.010.000 đồng;
- + Bồi thường 02 tháng tiền lương 9.000.000 đồng x 2 tháng = 18.000.000 đồng;
- + Bồi thường 12 tháng tiền thưởng trên doanh thu hàng tháng là: 10.000.000 đồng x 12 tháng = 120.000.000 đồng.
- + Tiền nghỉ phép năm được hưởng nguyên lương của 12 ngày: 12 ngày x 309,808 đồng = 3.717.696 đồng;
- + Tiền nghỉ tết hưởng nguyên lương: 5 ngày x 309,808 đồng = 1.549.040 đồng;

+ Tiền cơm trưa của 9 tháng không được làm việc tại công ty: 30.000 đ/ngày x 26 ngày x 09 tháng = 7.020.000 đồng.

Tổng cộng là 248.296.736 đồng.

Tại các buổi làm việc tại Tòa án, bị đơn Công ty Cổ phần MK SG có ông Trần H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 02/7/2014, Công ty ký hợp đồng lao động thời hạn 12 tháng (từ ngày 02/7/2014 đến ngày 02/7/2015), theo đó bà H được bổ nhiệm vào vị trí trưởng phòng kinh doanh, chịu trách nhiệm về doanh số bán hàng của công ty. Tuy nhiên trong quá trình làm việc bà H liên tục để doanh số của công ty sụt giảm. Ngày 22/9/2014, chủ tịch hội đồng quản trị của công ty triệu tập cuộc họp đề nghị bà H trình bày kế hoạch kinh doanh quý 4/2014 nhưng kết quả báo cáo không thuyết phục. Chiều ngày 22/9/2014, Ban chấp hành công đoàn triệu tập cuộc họp và cho ý kiến về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà H.

Ngày 29/9/2014, công ty tiến hành lấy phiếu đánh giá cán bộ đối với bà H, qua đánh giá bà H yếu về khối lượng công việc hoàn thành, yếu về năng lực lãnh đạo quản lý, chuyên môn nghiệp vụ, không có khả năng tiếp tục công việc.

Ngày 03/10/2014, công ty đã ra thông báo chấm dứt hợp đồng lao động với bà H, và cùng ngày 03/10/2014 công ty ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 07/QĐ-SL14 ngày 03/10/2014 đối với bà H, thời điểm chấm dứt là ngày 03/11/2014. Từ ngày 03/10/2014, bà H không phải đến công ty làm việc nhưng bà H vẫn được hưởng lương đến ngày 03/11/2014.

Do đó, công ty cho rằng đã chấm dứt hợp đồng lao động đúng với bà H nên không đồng ý bồi thường. Trong suốt quá trình làm việc của bà H, doanh thu không tăng, chưa đạt được định mức nên yêu cầu về số tiền hoa hồng của bà H không có căn cứ.

Theo Quyết định số 19/2013/NQ-HĐQT ngày 28/8/2013 và Quyết định số 019A/2013/NQ-HĐQT ngày 28/8/2013 thể hiện, theo quy định của công ty việc tuyển dụng chức danh trưởng phòng phải được sự đồng ý của Hội đồng quản trị công ty. Tuy nhiên, bà Phạm D – giám đốc Công ty Cổ phần MK SG ký hợp đồng lao động với bà H không tuân thủ quy trình này, không ký hợp đồng thử việc, không thông qua Hội đồng quản trị. Việc làm sai trái của bà D, hiện tại công ty đang khởi kiện bà D bồi thường thiệt hại tại Tòa án quận Thủ Đức. Do đó, công ty không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của bà H.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần T rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn phải trả tiền ăn và tiền nghỉ tết, các yêu cầu còn lại được giữ nguyên.

Tại bản án sơ thẩm số 680/2018/LĐ-ST ngày: 18/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà C N H:

Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động số 07/QĐ-SL14 ngày 03/10/2014 của Công ty Cổ phần mất kính sai gòn là trái pháp luật. Hợp đồng lao động số 06/HĐLĐ-2014 ngày 03/7/2014 giữa Công ty Cổ phần MK SG với bà C N H kết thúc từ ngày 03/7/2015. Công ty Cổ phần MK SG phải bồi thường cho nguyên đơn – bà C N H các khoản sau:

- Tiền lương trong những ngày không được làm việc là 09 tháng x 9.000.000 đồng = 81.000.000 đồng;

- Tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: 17.010.000 đồng;

- 02 tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 9.000.000 đồng x 02 tháng = 18.000.000 đồng;

Tổng cộng là 116.010.000 đồng

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Cổ phần MK SG phải trả tiền thưởng doanh thu hàng tháng: 33.598.817 đồng và tiền nghỉ phép năm: 929.424 đồng.

3. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty Cổ phần MK SG phải trả tiền nghỉ tết: 1.549.040 đồng và tiền cơm trưa của 9 tháng không được làm việc tại công ty: 7.020.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo với các đương sự.

Ngày 30/6/2018, bị đơn Công ty Cổ phần MK SG có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do nội dung bản án ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn.

Ngày 03/7/2018, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà C N H là ông Trần T có đơn kháng cáo với nội dung buộc bị đơn phải trả đầy đủ tiền thưởng doanh thu hàng tháng và tiền nghỉ phép năm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà C N H là ông Trần T trình bày:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty Cổ phần MK SG là ông Trần H trình bày:

Phía bị đơn xác định giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo hợp lệ vì nộp trong thời hạn pháp luật qui định. Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và chỉ xem xét kháng cáo của bị đơn Công ty Cổ phần MK SG.

Xét kháng cáo của Công ty Cổ phần MK SG: Căn cứ Hợp đồng lao động xác định thời hạn đã ký, bà H đảm nhận chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh với mức lương là 9.000.000 đồng/tháng, thời hạn hợp đồng là 12 tháng kể từ ngày 03/7/2014.

Ngày 03/10/2014, Công ty cho rằng bà H không đủ năng lực đáp ứng yêu cầu làm việc của Công ty đã được quy định rõ trong hợp đồng lao động và ban hành Thông báo số 01/TB-NB-14 về việc chấm dứt hợp đồng lao động sau 30

ngày. Tuy nhiên trong quá trình làm việc, bà H vẫn được hưởng lương, thưởng đúng quy định theo hợp đồng. Sau 03 tháng làm việc, Công ty mới có buổi làm việc với lý do bà H thường xuyên không hoàn thành nhiệm vụ để đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với bà H theo điểm a, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật Lao động là không có căn cứ.

Công ty cho rằng bà Diệu là người đại diện theo pháp luật đã vi phạm quy chế trong việc ký hợp đồng lao động với bà H. Tuy nhiên, tại thời điểm ký hợp đồng lao động thì bà Diệu là Tổng giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty nên có quyền ký hợp đồng lao động với bà H là đúng quy định. Do đó, kháng cáo của Công ty là không có căn cứ.

Do Công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với bà C N H trái pháp luật nên Công ty phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Điều 42 Bộ Luật Lao động là có căn cứ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét số tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế mà bà H phải nộp là nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội theo mức lương 9.000.000 đồng/tháng và số tiền Công ty Cổ phần MK SG phải nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà H tại cơ quan Bảo hiểm xã hội nên cần sửa lại bản án sơ thẩm về phần này.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ kháng cáo của bà C N H và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Cổ phần MK SG. Sửa bản án sơ thẩm về phần tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bà H phải nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các bên trình bày ý kiến, tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của các đương sự nộp trong hạn luật định nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên căn cứ theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 289 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của bị đơn Công ty Cổ phần MK SG dựa trên những cơ sở: Phạm D đã ký kết hợp đồng lao động với bà C N H không đúng thẩm quyền và không thông qua Hợp đồng thử việc là trái pháp luật.

Bà C N H không hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu doanh số của Công ty.

Hội đồng xét xử nhận thấy, vào thời điểm ký kết hợp đồng lao động với bà C N H, bà Phạm D đang là giám đốc Công ty Cổ phần MK SG là người hoàn toàn có thẩm quyền tuyển dụng lao động và giữa người sử dụng lao động với người lao động không cần thiết phải ký Hợp đồng thử việc trước khi ký kết hợp đồng lao động.

Công ty Cổ phần MK SG cũng không đưa ra được chứng cứ để chứng minh bà C N H, vi phạm quy chế của Công ty, Công ty cũng không đưa ra hình thức kỷ luật nào đối với bà H mà chỉ đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động

là trái pháp luật. Do đó, nghĩ nên sửa một phần bản án sơ thẩm như sau:

Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động số 07/QĐ-SL14 ngày 03/10/2014 của Công ty Cổ phần mắt kính Sài Gòn là trái pháp luật. Hợp đồng lao động số 06/HĐLD-2014 ngày 03/7/2014 giữa Công ty Cổ phần MK SG với bà C N H kết thúc từ ngày 03/7/2015. Công ty Cổ phần MK SG phải bồi thường cho nguyên đơn – bà C N H các khoản sau:

- Tiền lương trong những ngày không được làm việc là 09 tháng x 9.000.000 đồng = 81.000.000 đồng;

- 02 tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 9.000.000 đồng x 02 tháng = 18.000.000 đồng;

Tổng cộng Công ty Cổ phần Mắt Kính Leningrad phải trả cho bà C N H số tiền là 99.000.000 đồng.

Buộc Công ty Cổ phần MK SG phải đóng tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà C N H từ ngày 03/10/2014 đến ngày 02/7/2015:

9 tháng x 9.000.000 x 21% = 17.010.000 đồng;

Buộc bà C N H phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là:

9 tháng x 9.000.000 x 10.5% = 8.505.000 đồng;

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Cổ phần MK SG phải trả tiền thưởng doanh thu hàng tháng: 33.598.817 đồng và tiền nghỉ phép năm: 929.424 đồng.

Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty Cổ phần MK SG phải trả tiền nghỉ tết: 1.549.040 đồng và tiền cơm trưa của 9 tháng không được làm việc tại công ty: 7.020.000 đồng.

[3] Về án phí

Án phí lao động sơ thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên cần điều chỉnh lại số tiền án phí lao động sơ thẩm như sau: Công ty Cổ phần MK SG phải chịu án phí là: 3.480.300 đồng.

Án phí lao động phúc thẩm:

Do sửa bản án sơ thẩm nên Công ty Cổ phần MK SG không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32; điểm c, khoản 1, Điều 35; điểm c, khoản 1, Điều 39; khoản 2 Điều 244; Điều 271; Điều 289, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 36, 38, 41, 42 của Bộ luật Lao Động.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

Đình chỉ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà C N H.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn Công ty Cổ phần MK SG .
Sửa một phần bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động số 07/QĐ-SL14 ngày 03/10/2014 của Công ty Cổ phần MK SG là trái pháp luật. Hợp đồng lao động số 06/HĐLĐ-2014 ngày 03/7/2014 giữa Công ty Cổ phần MK SG với bà C N H kết thúc từ ngày 03/7/2015. Công ty Cổ phần MK SG phải bồi thường cho nguyên đơn – bà C N H các khoản sau:

- Tiền lương trong những ngày không được làm việc là 09 tháng x 9.000.000 đồng = 81.000.000 (Tám mươi một triệu) đồng;

- 02 tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 9.000.000 đồng x 02 tháng = 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng;

Tổng cộng Công ty Cổ phần MK SG phải trả cho bà C N H số tiền là 99.000.000 (Chín mươi chín triệu) đồng.

Buộc Công ty Cổ phần MK SG phải đóng tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà C N H từ ngày 03/10/2014 đến ngày 02/7/2015:

9 tháng x 9.000.000 x 21% = 17.010.000 (Mười bảy triệu không trăm mười nghìn) đồng;

Buộc bà C N H phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là:

9 tháng x 9.000.000 x 10.5% = 8.505.000 (Tám triệu năm trăm lẻ năm nghìn) đồng;

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Cổ phần MK SG phải trả tiền thưởng doanh thu hàng tháng: 33.598.817 (Ba mươi ba triệu năm chín mươi tám nghìn tám trăm mười bảy) đồng và tiền nghỉ phép năm: 929.424 (Chín trăm hai mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi bốn) đồng.

3. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty Cổ phần MK SG phải trả tiền nghỉ tết: 1.549.040 (Một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn không trăm bốn mươi) đồng và tiền cơm trưa của 9 tháng không được làm việc tại công ty: 7.020.000 (Bảy triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bà C N H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền là 99.000.000 (Chín mươi chín triệu) đồng thì Công ty Cổ phần MK SG còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

[3] Về án phí

Án phí lao động sơ thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên cần điều chỉnh lại số tiền án phí lao động sơ thẩm như sau: Công ty Cổ phần MK SG phải chịu án phí là: 3.480.300 (Ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn ba trăm) đồng.

Án phí lao động phúc thẩm:

Do sửa bản án sơ thẩm nên Công ty Cổ phần MK SG không phải chịu. Công ty Cổ phần MK SG được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số AA/2018/0014018 của Chi cục thi

hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Tòa án nhân dân Quận 3;
- Viện KSND Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Hoa